TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp.Kon Tum, ngày 12 tháng 6 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81,82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 105/2025/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,thỏa thuận nuôi con"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Ngô Thị Tuyết L , sinh năm 1995 và anh Nguyễn Hoàng Q , sinh năm 1996. Cùng địa chỉ: 238 L, phường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Tuyết L và anh Nguyễn Hoàng Q thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

Xét thấy các bên tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Các đương sự trình bày vợ chồng không có con chung, hiện tại chị Loan không mang thai. Nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đ *(Ba trăm ngàn đồng)* các đương sự phải chịu, chị Ngô Thị Tuyết L thỏa thuận chịu toàn bộ. Đây là đương sự tự nguyện chịu, xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Tuyết L và anh Nguyễn Hoàng Q thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự trình bày vợ chồng không có con chung, hiện tại chị Loan không mang thai

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* các đương sự phải chịu. Chị Ngô Thị Tuyết L thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Ngô Thị Tuyết L đã nộp theo biên lai số 0000529 ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Ngô Thị Tuyết L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp Kon Tum;
- UBND p. Quang Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tỷ